

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HSST  
Ngày: 19/4/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu T gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức

Bà Vũ Thị Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quý

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:**

Ông Phạm Trần Hoàn - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Huỳnh Hoàng Lực - Thư ký Tòa án

Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên sơ cấp

Ông: Phạm Thành T - Chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Điều H (Nhíp), sinh năm 1998, tại Bình Phước.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 04, ấp S B, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước; Nơi ở: Ấp 01, xã A K, huyện H Q, tỉnh B P. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Dân tộc: Stiêng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều M (Đã chết) và bà Thị H, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không. Ngày 14/9/2022, Điều H bị Cơ quan điều tra khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh về tội Cướp giật tài sản. Đến ngày 13/12/2022 bị khởi tố, bắt tạm giam về tội Trộm cắp tài sản cho đến nay.

2. Điều T, sinh năm 1999, tại Bình Phước.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 04, ấp Đ Đ, xã L K, huyện L N, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; Dân tộc: Stiêng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều D, sinh năm 1979 và bà Thị H, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; Tiền án: 02. - Tại bản án số 52/2018/HS-ST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt Điều T 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do

người khác phạm tội mà có (đã nộp án phí ngày 18/3/2019); - Tại Bản án số 45/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xử phạt Điều T 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 52/2018/HS-ST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thành 32 tháng tù. Đến ngày 26/8/2021 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp án phí và chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự.

Ngày 14/9/2022, Điều T bị Cơ quan điều tra khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh về tội Cướp giật tài sản. Đến ngày 13/12/2022 bị khởi tố, bắt tạm giam về tội Trộm cắp tài sản cho đến nay.

Hai bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Đào Thị L, sinh năm 1967 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp T T, xã T L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

2. Hoàng Đức H, sinh năm 1995 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp T H, xã T L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Điều S, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã A K, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

2. Nguyễn Quốc T, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp C L, xã L K, huyện L N, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/7/2022, Điều T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển số 93F1-321.11 chở Điều H ngang khu vực tổ 07, ấp T T, xã T L, thị xã B L thì Điều H nhìn thấy bà Đào Thị L đang nằm trên võng bên hông nhà đang sử dụng điện thoại di động. Điều H nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại nên nói T dừng xe lại cách chỗ bà L khoảng 15m nhưng vẫn để cho xe nổ máy còn H chạy bộ đến gần, dùng tay giật điện thoại bà L đang cầm trên tay và bỏ chạy ra đường lên xe mô tô của T. Bà L chạy bộ đuổi theo tri hô “cướp, cướp”. Điều T thấy rõ Điều H giật điện thoại và thấy bà L đuổi theo tri hô nhưng T điều khiển mô tô chở Điều H chạy về nhà T tại ấp Đ Đ, xã L K, huyện L N, tỉnh Bình Phước. Khi về đến nhà, Điều H đưa điện thoại chiếm đoạt được cho Điều T sử dụng. T sợ bị phát hiện nên tháo sim điện thoại ném xuống suối gần nhà rồi gửi điện thoại cho hàng xóm là bà Nguyễn Thị H giữ giúp.

Bà L báo việc bị giật điện thoại với Công an xã Thanh Lương. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long tiếp nhận vụ việc làm việc với Điều T, Điều H thì T và H thừa nhận việc chiếm đoạt điện thoại của bà L. Cơ quan điều

tra tạm giữ 01 điện thoại Realme C35, màu xanh Imei 1: 864751062599397, Imei 2: 864751062599398 do bà Nguyễn Thị Hương giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35, màu xanh Imei 1: 864751062599397, Imei 2: 864751062599398 mua mới vào tháng 03/2022, thời điểm định giá tháng 07/2022 trị giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng); 01 sim điện thoại Viettel, có số thuê bao 0338035575, thời điểm định giá vào tháng 07/2022 trị giá 50.000đ (năm mươi ngàn đồng). Tổng cộng 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Trong quá trình bị khởi tố điều tra Điều T, Điều H không bị tạm giam nên khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/12/2022, Điều T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 93F1-439.47 chở Điều H đi ngang khu vực tổ 06, ấp T H, xã T L, thị xã B L thì nhìn thấy nhà anh Hoàng Đức H khóa cửa, không có cổng rào, không có người trông coi nên Điều T dừng xe lại. Điều H đứng ngoài cánh giới, Điều T đi vào sân nhà anh Hòa nhìn thấy 02 cái lục bình bằng gỗ và 01 bộ máy kích điện (máy chích cá) gồm: 01 bình ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI” loại 12V-30Ah, 01 máy kích điện loại 06fet có gắn cần tre, dây điện nên vẫy tay gọi H. H đi bộ vào lấy bộ máy chích cá còn T lấy 02 cái lục bình đem ra xe mô tô. Sau đó T điều khiển xe mô tô để máy chích cá để ở бага giữa chở H ngồi phía sau cầm theo 02 cái lục bình vừa chiếm đoạt được về nhà T tại tổ 04, ấp Đ Đ, xã L K, huyện L N, tỉnh Bình Phước. T cất giấu 02 cái lục bình tại nhà của T, H đưa bộ máy chích cá về nhà của H tại ấp 01, xã A K, huyện H Q cất giấu.

Anh Hoàng Đức H bị mất tài sản, kiểm tra camera gắn trước sân nhà thì thấy 02 người thanh niên lấy trộm tài sản nên báo với đến Công an xã Thanh Lương và giao nộp 01 đoạn Video clip do camera ghi lại. Tiếp nhận vụ việc Cơ quan điều tra xem đoạn video clip do anh Hòa cung cấp nên đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Điều T tạm giữ 02 cái lục bình bằng gỗ, khám xét khẩn cấp nhà Điều H tạm giữ 01 máy chích cá. Điều T, Điều H đã thừa nhận việc chiếm đoạt tài sản của anh H với Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: 02 (hai) lục bình bằng gỗ, loại gỗ đỏ campuchia, kích thước cao 43cm, đường kính miệng bình 20cm, đường kính đáy bình 21cm trị giá 3.000.000đ (ba triệu đồng); 01 (một) bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu “DONGNAI” loại 12V-30Ah, 01 (một) máy kích điện loại 06fets trị giá 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng). Tổng trị giá 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng).

Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân thị xã Bình Long truy tố Điều H, Điều T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Điều H (*Nhíp*) phạm tội Cướp giật tài sản và Tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng vào khoản 1 Điều 171; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Điều H: 12 tháng đến 16 tháng tù về tội Cướp giật tài sản.

- Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Điều H: 9 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt theo quy định cho bị cáo Điều H.

2/ Tuyên bố bị cáo Điều T phạm tội Cướp giật tài sản và tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng vào khoản 1 Điều 171; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Điều T: 15 tháng đến 18 tháng về tội Cướp giật tài sản.

- Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Điều T: 12 tháng đến 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt theo quy định cho bị cáo Điều T.

Về vật chứng của vụ án:

+ Cơ quan điều tra đã xử lý:

- Trả lại cho bị hại Đào Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 và 01 vỏ hộp điện thoại.

- Trả lại cho bị hại Hoàng Đức H 02 lục bình bằng gỗ, 01 máy chích cá.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 93F1-321.11 do anh Điều S mua, sau đó nhờ chị Thị M đứng tên sở hữu. Ngày 07/7/2022, Điều H mượn xe mô tô của anh Sen, sau đó tự ý sử dụng thực hiện hành vi phạm tội anh Sen không biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe cho anh S.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 93F1-439.47 do anh Lê Tấn T đứng tên sở hữu. Anh T bán lại xe cho tiệm cầm đồ, sau đó được

anh Nguyễn Quốc T mua lại. Ngày 11/12/2022, Điều T mượn xe mô tô của anh Thiên, sau đó tự ý sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, anh Thiên không biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe cho anh Thiên.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị trả lại cho Điều H 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo thun dài tay màu xanh, 01 quần Jean dài màu xám; trả lại cho Điều T 01 áo thun ngắn tay màu vàng là trang phục mà H và T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã tạm giữ để phục vụ điều tra.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bà Đào Thị L, anh Hoàng Đức H đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/7/2022, Điều H giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35, bên trong máy có 01 sim Viettel, trị giá 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) trên tay của Đào Thị L tại tổ 07, ấp Th T, xã T L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước rồi chạy bộ leo lên xe mô tô do Điều T đang nổ máy chờ cách đó khoảng 15 m, T điều khiển mô tô chở H cùng tài sản chiếm đoạt chạy thoát. đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/12/2022, Điều H và Điều T lén lút chiếm đoạt 02 lục bình bằng gỗ, 01 máy chích cá, trị giá 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng) của anh Hoàng Đức H tại tổ 06, ấp Thanh Hưng, xã Thanh

Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người trưởng thành đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cần xử phạt tù có thời hạn để có tác dụng răn đe và giáo dục chung.

[4] Bị cáo Điều H, Điều T được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Điều H, Điều T chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Điều T chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã xử lý:

+ Trả lại cho bị hại Đào Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 và 01 vỏ hộp điện thoại.

+ Trả lại cho bị hại Hoàng Đức H 02 lục bình bằng gỗ, 01 máy chích cá.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 93F1-321.11 do anh Điều S mua, sau đó nhờ chị Thị M đứng tên sở hữu. Ngày 07/7/2022, Điều H mượn xe mô tô của anh Sen, sau đó tự ý sử dụng thực hiện hành vi phạm tội anh Sen không biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe cho anh S.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 93F1-439.47 do anh Lê Tấn T1 đứng tên sở hữu. Anh T1 bán lại xe cho tiệm cầm đồ, sau đó được anh Nguyễn Quốc T mua lại. Ngày 11/12/2022, Điều T mượn xe mô tô của anh T, sau đó tự ý sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, anh T không biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe cho anh T.

- Đối với 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo thun dài tay màu xanh, 01 quần Jean dài màu xám trả lại cho Điều H; trả lại cho Điều T 01 áo thun ngắn tay màu vàng là trang phục mà bị cáo H và bị cáo T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã tạm giữ để phục vụ điều tra.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Đào Thị L, anh Hoàng Đức H đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác.

[7] Kiểm sát viên đề nghị hình phạt tù cho bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp, đúng quy định nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Điều H (Nhíp); Điều T phạm tội Cướp giật tài sản và tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Điều H: 12 (Mười hai) tháng tù về tội Cướp giật tài sản.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Điều H: 09 (Chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung, bị cáo Điều H pH chấp hành hình phạt chung là 21 (Hai mươi một) tháng tù, tính từ ngày 13/12/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Điều T: 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Cướp giật tài sản.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Điều T: 12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung, bị cáo Điều T pH chấp hành hình phạt chung là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, tính từ ngày 13/12/2022.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002768 ngày 27/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước:

- Trả lại 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo thun dài tay màu xanh, 01 quần Jean dài màu xám cho bị cáo Điều H; trả lại cho bị cáo Điều T 01 áo thun ngắn tay màu vàng.

Án phí: căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Đức**



**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**









**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Đức**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Hợp**

**Vũ Thị Dung**

**Nguyễn Thành Đức**